

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín
trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP của Chính phủ về công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 127/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg;

Xét Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 652/BC-HĐND-DT ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này Quy định chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (người có uy tín);

b) Các chế độ khác đối với người có uy tín không được quy định tại Nghị quyết này được áp dụng theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người có uy tín được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận theo quy định;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 2. Nội dung hỗ trợ và mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần:

a) Hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ đối với người có uy tín. Mức chi: 800.000 đồng/người/tháng;



b) Mua, cấp thẻ bảo hiểm y tế hằng năm cho người có uy tín chưa được hỗ trợ 100% mức đóng từ chính sách khác. Mức đóng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 6 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

c) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết hoặc Lễ hội truyền thống của dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh: 500.000 đồng/người/lần và không quá 02 (hai) lần/năm;

d) Người có uy tín ốm đau điều trị bệnh, có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được thăm hỏi, hỗ trợ không quá 01 lần/người/năm. Mức chi: 3.000.000 đồng/người/năm khi điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu; 1.500.000 đồng/người/năm khi điều trị tại Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc cấp khám bệnh, chữa bệnh cơ bản; 800.000 đồng/người/năm khi điều trị tại Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu.

đ) Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn đột xuất do sự cố, thiên tai, hỏa hoạn được chính quyền cấp xã nơi cư trú xác nhận. Mức chi: 2.000.000 đồng/hộ gia đình/năm.

e) Tổ chức thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (cha, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời. Mức chi: 1.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp tỉnh; 500.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp xã.

2. Cung cấp thông tin

Người có uy tín được cấp (không thu tiền):

a) Một ấn phẩm báo chí của cơ quan ngôn luận thuộc cơ quan quản lý nhà nước hoạt động trong lĩnh vực dân tộc và công tác dân tộc (01 tờ/người/kỳ/tháng);

b) Báo Đồng Nai (01 tờ/người/kỳ);

c) Bản tin Dân tộc thiểu số và Miền núi của Sở Dân tộc và Tôn giáo (01 tờ/người/kỳ).

3. Đón tiếp đoàn đại biểu người có uy tín: Các đoàn đại biểu người có uy tín do cấp xã tổ chức đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học tập kinh nghiệm tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh được đón tiếp theo quy định về chế độ chi tiếp khách trong nước. Mức chi tặng quà đại biểu người có uy tín trong đoàn: 500.000 đồng/người/lần/năm.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.



Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết:

a) Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

b) Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận: *Ru*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Vụ pháp chế các Bộ: Dân tộc và Tôn giáo, Tài chính;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đảng ủy, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng Cổng Thông tin điện tử tỉnh);
- Công báo điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.



CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Hạnh

